CTCP Thủy điện Thác Bà (HSX: TBC)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	39,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.1%	-7.1%	7.5%

ROE — Q3/24: 12.1% | +/- YoY ▼ 0.6%

DT thuần — Q3/24: 193 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 94.2 ▲ 95.1% | YoY ▲ 111 ▲ 135%

DT thuần — 9T 2024: 402 tỷ VNĐ | YoY ▲ 80.0 ▲ 25.1%

LN gộp — Q3/24: 135 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 91.0 ▲ 206% | YoY ▲ 97.5 ▲ 259%

LN gộp — 9T 2024: 251 tỷ VNĐ | YoY ▲ 59.0 ▲ 30.6%

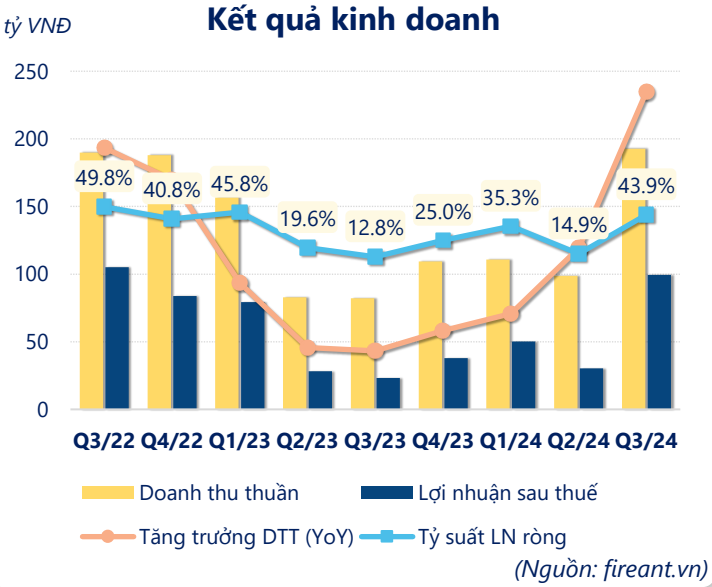
LN thuần — Q3/24: 119 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 85.9 ▲ 260% | YoY ▲ 94.3 ▲ 382%

LN thuần — 9T 2024: 211 tỷ VNĐ | YoY ▲ 58.0 ▲ 38.3%

LN sau thuế — Q3/24: 99.3 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 69.1 ▲ 229% | YoY ▲ 76.0 ▲ 326%

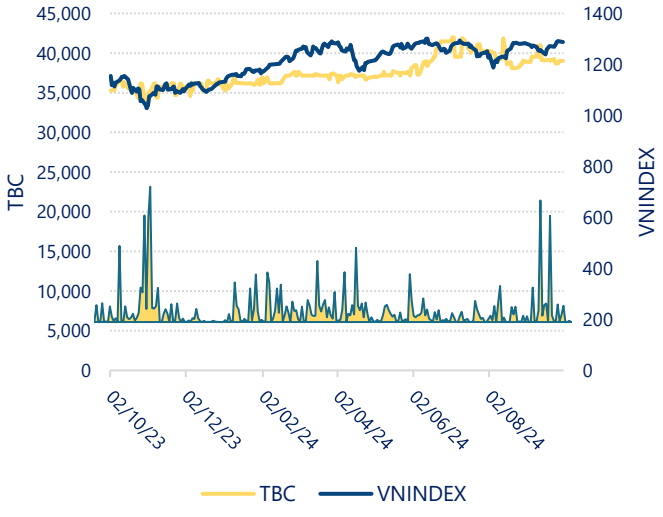
LN sau thuế — 9T 2024: 180 tỷ VNĐ | YoY ▲ 49.0 ▲ 37.6%

Kết quả kinh doanh

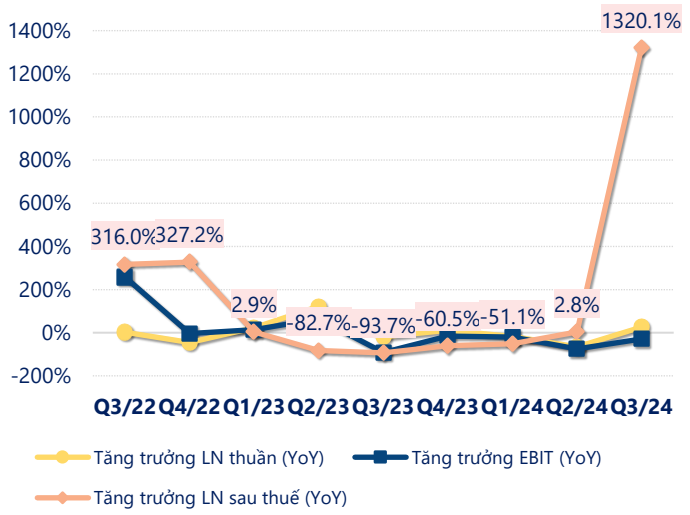


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

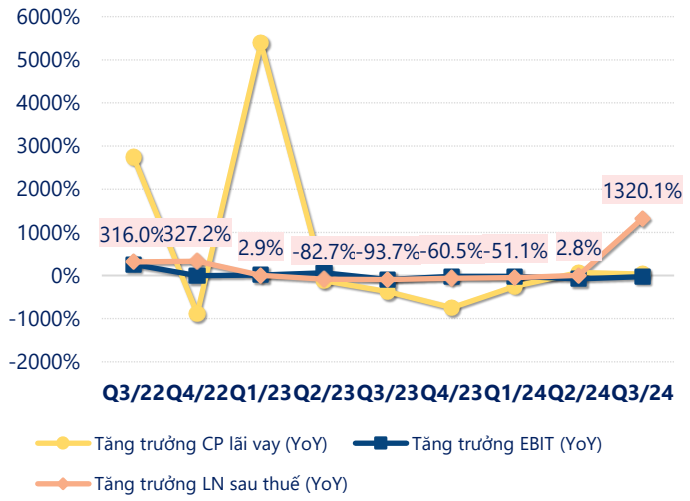


Tăng trưởng lợi nhuận



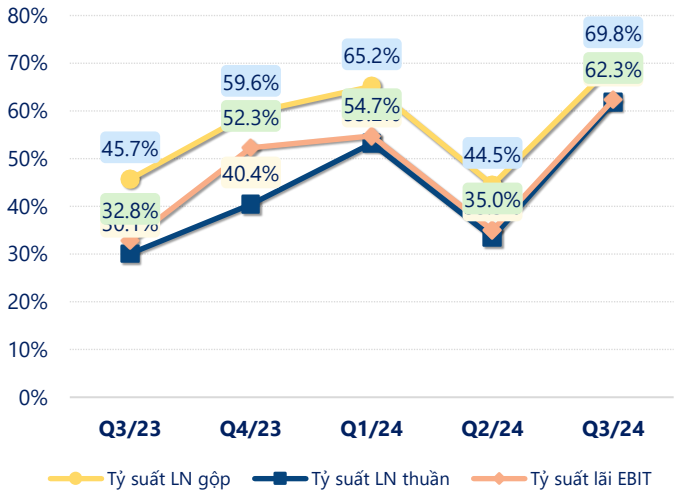
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



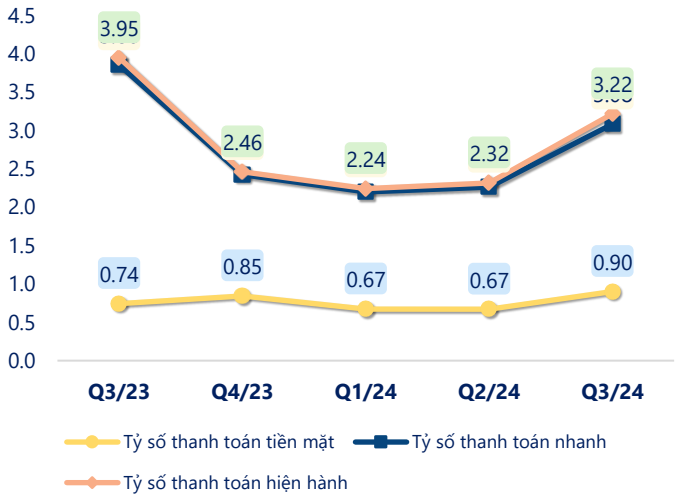
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



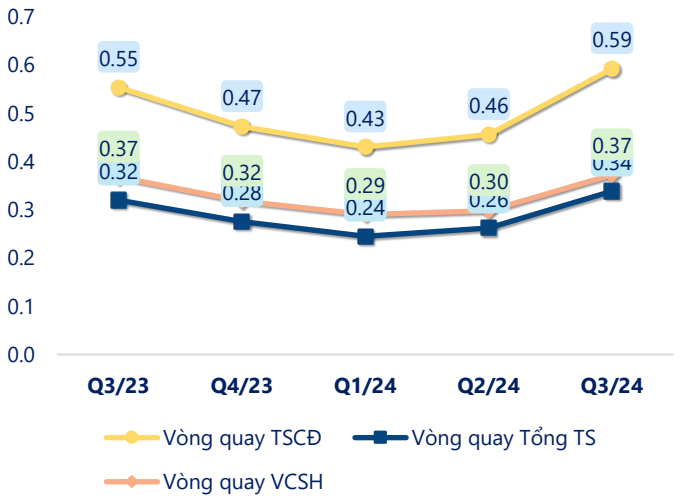
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



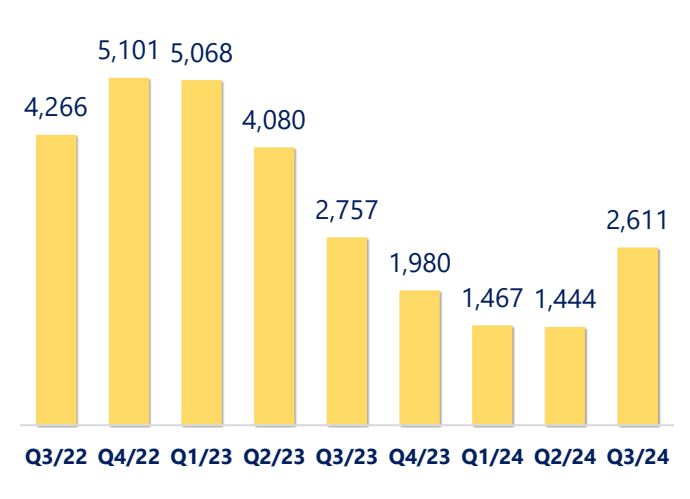
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

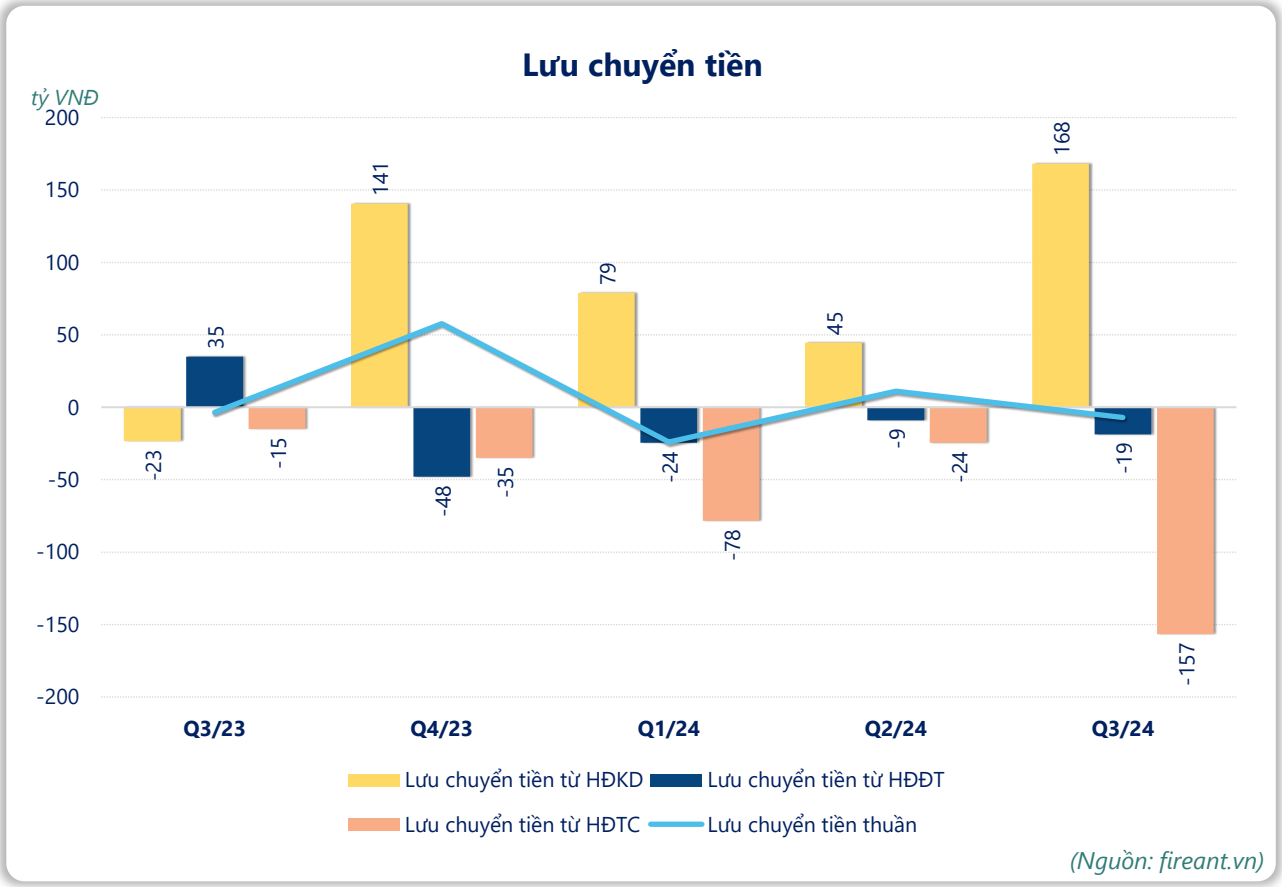
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**193**	**82.0**	**135%**	**402**	**322**	**25.1%**
Giá vốn hàng bán	58.2	44.6	30.4%	152	130	17.0%
Lợi nhuận gộp	135	37.5	259%	251	192	30.6%
Doanh thu HĐTC	1.31	2.72	-51.8%	8.18	8.48	-3.6%
Chi phí TC	1.17	2.23	-47.4%	4.30	7.40	-41.9%
Chi phí lãi vay	0.97	2.23	-56.7%	4.07	7.40	-45.0%
LN trong công ty LKLD	**-0.21**	**-0.30**	**31.6%**	**-0.62**	**-0.51**	**-22.6%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**15.4**	**13.0**	**18.5%**	**42.9**	**39.9**	**7.5%**
LN thuần từ HĐKD	119	24.7	382%	211	153	38.3%
Lợi nhuận khác	**0.07**	**-0.02**	**443%**	**0.12**	**-0.03**	**504%**
LN trước thuế	119	24.7	382%	211	153	38.4%
Lợi nhuận sau thuế	**99.3**	**23.3**	**326%**	**180**	**131**	**37.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**84.6**	**10.5**	**705%**	**138**	**98.4**	**40.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)